|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN PHÚ XUYÊN  **TRƯỜNG THCS PHÚ YÊN**  Số: 354/KH-THCS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Phú Yên, ngày 19 tháng 9 năm 2024* |
|  |  |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2024 - 2025**

*Thực hiện Công văn số 411/KH-PGDĐT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đối số năm học 2024 - 2025;*

*Căn cứ vào tình hình thực tế, trường THCS Phú Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Bộ GD&ĐT; quán triệt và triển khai các nội dung chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong dạy và học, chuyển đổi số và triển khai xây dựng trường học thông minh.

2. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, PPDH, học, thi và kiểm tra, đánh giá, QLGD, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; phát triển kho học liệu số toàn ngành, kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung đáp ứng được các yêu cầu dạy và học trước yêu cầu đổi mới GD&ĐT trên nền tảng số.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện CSDL ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào CSDL ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm CSDL ngành; triển khai phần mềm tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc).

4. Tham gia tích cực trong việc xây dựng nền kinh tế số, tạo bước chuyển biến mới 4. Bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT cho đội ngũ CBGVNV, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, CSVC và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT.

5. Quản lí có hiệu quả việc khai thác, sử dụng, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp các thiết bị CNTT nhằm khai thác tối đa công năng của các thiết bị được đầu tư về nhận thức, tự học, từ rèn luyện vươn lên xây dựng con người Phú Xuyên yêu quê hương đất nước, tham gia tích cực vào xây dựng kinh tế, xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh của huyện.

**II. CÁC NỘI DUNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

1. Kiện toàn Tổ CNTT, giao nhiệm vụ và tạo cơ chế hoạt động

Hiệu trưởng thành lập Tổ CNTT, phân công CBGVNV làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

Tổ chức rà soát các trang thiết bị, các phần mềm ứng dụng đang sử dụng trong nhà trường để hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về tham mưu, quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống; đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

Tạo cơ chế khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, PPDH, học và kiểm tra đánh giá

Thực hiện áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT và phù hợp với thực tế tình hình dịch bệnh, điều kiện, nhu cầu của nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học, trong đó lưu ý triển khai thực hiện cụ thể các nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, đồng thời phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến; đảm bảo tổ chức dạy học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

Triển khai cho giáo viên tham gia sâu rộng Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do các cấp quản lý tổ chức nhằm góp phần xây dựng kho học liệu số ngành Giáo dục có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, PPDH, KTĐG góp phần nâng cao CLGD; nâng cao kĩ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy, học; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Website Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT, chuyên mục “Hỗ trợ dạy học trực tuyến”.

Giao nhiệm vụ, động viên, khuyến khích giáo viên tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử 2021 chất lượng, hiệu quả theo Văn bản 395/PGDĐT ngày 23/9/2021.

Thực hiện tốt ứng dụng CNTT để tham dự tập huấn giáo viên quan internet theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017; tổ chức tập huấn cho giáo viên, CBQL giáo dục kĩ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến; nắm chắc sử dụng tài khoản tập huấn được cấp để tham dự bồi dưỡng giáo viên theo chương trình ETEP – Chương trình GDPT năm 2018.

Rà soát, tổng hợp và thống nhất sử dụng email do ngành cấp trong giao dịch văn bản điện tử, các email khác không được chấp nhận. Lập nhóm email của từng bộ phận và giáo viên để chỉ đạo, trao đổi thông tin. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý email của nhà trường; CBGVNV chịu trách nhiệm quản lý email đã được cấp. Trường hợp chưa được cấp email, nhà trường báo cáo đề xuất Phòng GD&ĐT đề nghị Sở GD&ĐT cấp.

Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong nhà trường theo hướng dẫn tại Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT; triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh, lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

Lựa chọn các giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các hệ thống quản lý học tập trực tuyến, hệ thống quản lý nội dung học tập với phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và CSDL ngành, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao, trên nền tảng dùng chung của cả nước.

Xây dựng kế hoạch và các quy định cụ thể bắt buộc những giờ học phải sử dụng các thiết bị CNTT cho từng học kì và cả năm học nhằm khai thác triệt để, có hiệu quả các thiết bị CNTT đã được đầu tư.

3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch

***Thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt; học bạ số; thư viện số; quản lý hồ sơ trên không gian mạng*…**

Tích cực triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% CBGVNV, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho CBGVNV và hướng đến học sinh; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kĩ thuật về dữ liệu của Bộ GD&ĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với CSDL ngành.

Tiếp tục sử dụng hồ sơ điện tử gồm sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số), thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

Hoàn thiện đúng hạn và thường xuyên cập nhật CSDL, triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành (tại địa chỉ scdl.moet.gov.vn), đảm bảo phục vụ tất cả các cơ quan QLGD bao gồm CSDL về mạng lưới trường, lớp học, người học (kết quả của quá trình học tập, rèn luyện; hồ sơ sức khỏe); đội ngũ CBGVNV, CSVC và thiết bị trường học, tài chính – đầu tư, nước sạch, nhà vệ sinh, công tác y tế trường học; kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cấp QLGD; phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan QLGD.

Tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến; mỗi CBGVNV đều tự đăng ký và biết cách sử dụng tài khoản trên [https://dichvucong.gov.vn](https://dichvucong.gov.vn/), VSSID của BHXH,… để tham gia dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính; tham gia tổ chức xét tuyển học sinh đầu cấp Mức độ 3, Mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt,…; tham gia tuyên truyền cho người thân và nhân dân tham gia tích cực chuyển đổi nền kinh tế số.

Tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, huyện, tỉnh; tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến giữa các cấp QLGD với nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua internet theo hướng dẫn của Thông tư 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về hệ thống thông tin quản lý quà trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Huy động tối đa các nguồn lực xã hội để hỗ trợ cho học sinh khó khăn không có điều kiện tiếp cận với CNTT nhằm giúp các em đảm bảo việc ngừng đến trường nhưng không ngừng học. Chú trọng triển khai Chương trình “Sóng và máy tính cho em” đạt hiệu quả cao.

Triển khai phần mềm tuyển sinh đầu cấp đối với lớp 6, lớp 10, hạn chế tuyển sinh trực tiếp, hướng dẫn cho phụ huynh đăng ký trực tuyến quan hệ thống phần mềm tuyển sinh tại địa chỉ vinhphuc.edu.vn.

Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử giáo dục theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT; triển khai hệ thống thông tin quản lý PCGD và chống mù chữ theo Thông tư 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT

(địa chỉ truy cập [http://pcgd.moet.gov.vn](http://pcgd.moet.gov.vn/)); triển khai ứng dụng An toàn Covid-19 (antoancovid.vn) tới 100% CBGVNV và học sinh ngay từ đầu năm học, giúp công khai thông tin và chuẩn bị tốt điều kiện đảm bảo an toàn dịch bệnh trong nhà trường.

          Cập nhật, khai thác website:

          - Kiện toàn Ban Biên tập, xây dựng quy chế hoạt động, quản lý và vận hành của website, chế độ nhuận bút và thù lao; phân công viết bài và cung cấp thông tin cho website của nhà trường và các trang website của các cấp QLGD;

          - Công bố trên website các thủ tục hành chính về lĩnh vực GD&ĐT, tích cực tuyên truyền để học sinh, phụ huynh và công dân tiếp cận quy trình thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính;

          - Thực hiện công khai trên website của nhà trường lịch công tác, phân công lao động, TKB dạy học, các nội dung thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt là các khoản thu trong nhà trường.

          - Tăng cường thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho CBGVNV về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT. Nghiên cứu các văn bản, quy chế phát ngôn, phối hợp tốt với các cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền về các hoạt động giáo dục, gương người tốt, việc tốt, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong toàn xã hội.

**4. Công tác thống kê giáo dục**

          Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kì đối với nhà trường trên cơ sở dữ liệu của ngành tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn (kì đầu và kì cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GD&ĐT.

          Rà soát, thu nhập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ, CSVC và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, bộ phận làm công tác thống kê cần chú ý:

          - Rà soát kĩ và nhập đầy đủ thông tin về: trường học có sử dụng máy tính, có internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm,… (đây là thông tin hay bỏ qua);

          - Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng độ tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số CBQL, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin PCGD, các chỉ tiêu tỉ lệ, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,…).

**5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục**

          Tích cực tổ chức tham gia các khóa bồi dưỡng và tự nghiên cứu rèn luyện kĩ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đối với CBGVNV và học sinh:

          - Kĩ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên internet; kĩ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, PPDH; kĩ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến;

          - Kĩ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kĩ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả và phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm CSDL ngành, hệ thống thông tin quản lý thông tin PCGD và chống mù chữ;

          - Kĩ năng về an toàn thông tin trên không gian mạng, kĩ năng về khả năng tự đọc tin, phân biệt được nội dung an toàn và có thể tiếp cận và loại bỏ những nội dung, thông tin sai lệch, thông tin vi phạm pháp luật;

          - Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định;

          Bổ sung, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và làm công tác thống kê trong nhà trường.

          Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học – công nghệ - kĩ thuật – toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kĩ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy để hình thành sớm các kĩ năng cần thiết cho công dân số.

          Bằng các hình thức thiết thực khuyến khích giáo viên soạn giáo án, bài giảng, tài liệu giảng dạy có ứng dụng CNTT trong các môn học, đăng nhập và chia sẻ trên website của các cấp QLGD để cùng trao đổi học tập.

**6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GDĐT**

          Rà soát, tăng cường và duy trì và kết nối cáp quang, internet, nối mạng nội bộ đảm bảo chất lượng kết nối phục vụ công tác quản lý, dạy và học.

***Thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt; học bạ số; thư viện số; quản lý hồ sơ trên không gian mạng*…**

          Có các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng phòng máy, hệ thống máy tính, thiết bị CNTT, quy định cụ thể và giao trách nhiệm về việc kiểm duyệt, đưa thông tin, quy trình bảo mật, an toàn thông tin, dữ liệu của nhà trường. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức tới toàn thể CBGVNV và học sinh kĩ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin trên không gian mạng đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

          Tích cực tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm TBDH trực tuyến phục vụ CBGVNV và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ TBDH trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về dịch vụ internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường sử dụng dạy học trực tuyến.

          Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bảo trì hệ thống máy tính và thiết bị CNTT; thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hệ thống máy tính và các thiết bị hoạt động tốt. Không thu các khoản thu trái quy định phục vụ việc sửa chữa, bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT.

**7. Tổ chức các cuộc thi về CNTT**

          Khuyến khích CBGVNV và học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo ứng dụng CNTT cho giáo viên và học sinh: hội giảng, xây dựng phần mềm ứng dụng, tin học trẻ, các cuộc thi tìm hiểu về an toàn thông tin…

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

          1. Bộ phận phụ trách CNTT rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa dữ liệu đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên CSDL ngành trên nguyên tắc tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; tham mưu cho BGH triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về CNTT trong quản lý; tích cực tham mưu với các cấp quản lý đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để đầu tư máy tính, thiết bị CNTT hiện đại phục vụ công tác quản lý, dạy và học.

          2. Căn cứ văn bản hướng dẫn, Hiệu trưởng yêu cầu bộ phận phụ trách CNTT và CBGVNV nghiêm túc triển khai thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục của nhà trường.

          3. Chế độ báo cáo: Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất theo yêu cầu đúng thời gian và nội dung tại Kế hoạch số 09/KH-PGDĐT ngày 11/02/2025 của Phòng GD&ĐT Phú Xuyên. CBGVNV thực hiện yêu cầu báo cáo theo quy định của nhà trường, của Tổ Quản lý và triển khai ứng dụng CNTT.

          Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị CBGVNV phản ánh kịp thời về Tổ Quản lý và triển khai ứng dụng CNTT theo nội dung chuyên môn, nhiệm vụ và người phụ trách để phối hợp cùng giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT;  - CBGVNV và HS;  - Website nhà trường;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  (đã ký) |

**Trương Tú Phương**